

## BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

### I. Thông tin chung về Quỹ

#### 1. Mục tiêu của Quỹ:

Quỹ đầu tư Cân Bằng Bản Việt ("VCAMBF") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc, tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của Quỹ VCAMBF tuân thủ theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN") cấp, Điều lệ và Bản cáo bạch của Quỹ.

#### 2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ:

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 30/06/2021, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ tăng 10,97% so với giá trị tài sản ròng của quỹ đầu kỳ báo cáo.

#### 3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ:

Chiến lược đầu tư của Quỹ:

- Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đa dạng và cân bằng bao gồm cổ phiếu (bao gồm cả là cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu chưa niêm yết) của các công ty hoạt động tại Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng trong các lĩnh vực, ngành nghề không hạn chế và phù hợp với các quy định đầu tư và các tài sản có thu nhập cố định bao gồm tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, hoặc trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết.
- Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi tùy theo nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu tư.
- Để đạt được mục tiêu đề ra, Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ tài sản sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi, cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng cơ hội đầu tư cụ thể thông qua việc đánh giá và phân tích tiềm năng của từng cơ hội đầu tư.

**4. Phân loại Quỹ:** Quỹ VCAMBF là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.

**5. Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ:** Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.

**6. Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao):** Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.

**7. Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ:** 15/05/2014

**8. Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 30/06/2021):**

- Giá trị tài sản ròng: 103.482.821.810 Đồng Việt Nam
- Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 6.679.793,63 Chứng chỉ Quỹ

**9. Chỉ số tham chiếu của Quỹ:** Quỹ không có chỉ số tham chiếu.

#### 10. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ:

- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.

- Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
- Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.

#### 11. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ:

Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị Chứng chỉ quỹ Quỹ lũy kế đến thời điểm báo cáo là 3.000 Đồng/Chứng chỉ Quỹ.

## II. Số liệu hoạt động

### 1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	30/06/2021 (%)	30/06/2020 (%)	30/06/2019 (%)
1. Danh mục chứng khoán cơ cấu	75,60	56,18	51,48
2. Tài sản khác	24,40	43,82	48,52
<b>Cộng</b>	<b>100,00</b>	<b>100,00</b>	<b>100,00</b>

### 2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo):

Chỉ tiêu	30/06/2021	30/06/2020	30/06/2019
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	103.482.821.810	69.608.789.317	76.634.863.141
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	6.679.793,63	6.307.122,90	6.347.759,92
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	15.491,92	11.036,54	12.072,74
2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	15.491,92	11.303,89	12.304,21
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	13.849,03	9.835,14	12.044,45
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.9. Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	40,37%	-8,58%	10,06%
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	-115,32%	-85,27%	-381,49%
2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	155,68%	76,69%	391,55%
2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A

2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)	N/A	N/A	N/A
2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)	1,84%	2,14%	2,05%
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	1,16	0,55	0,59

\* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

### 3. Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
- 1 năm	40,37%	40,37%
- 3 năm	25,65%	74,43%
- Từ khi thành lập	54,92%	91,94%

\* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

### 4. Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	30/06/2021	30/06/2020	30/06/2019
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/01 đơn vị CCQ	40,37%	-8,58%	10,06%

\* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

## III. Mô tả thị trường trong kỳ:

### GPĐ Quý 2 phục hồi ở mức khiêm tốn

- Nền kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP 6,61% trong Quý 2 năm 2021, tương đương tốc độ tăng của giai đoạn 2017-2019. Tính chung 6 tháng đầu năm, GDP đạt mức tăng 5,64% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Trong bối cảnh nền kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề của làn sóng Covid thứ nhất với mức tăng trưởng chỉ đạt 0,36% trong Quý 2 năm 2020 và 2,83% trong 6 tháng đầu năm 2020, tốc độ tăng của nửa đầu năm 2021 dù cho thấy tín hiệu phục hồi, vẫn chưa thể quay lại mức tăng trưởng bình quân 10 năm trở lại đây.
- Trong cơ cấu nền kinh tế, khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,82%, đóng góp 8,17%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,36%, đóng góp 59,05%; khu vực dịch vụ tăng 3,96%, đóng góp 32,78%.
- Kết quả tăng trưởng tích cực cao hơn cùng kỳ 2020 được ghi nhận ở ngành nông nghiệp (+3,69%), thủy sản (+4,25%); ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là động lực quan trọng của toàn nền kinh tế với tốc độ tăng +11,42%; nhóm ngành tài chính và bảo hiểm tăng +9,27% trong khi bán buôn & bán lẻ tăng trưởng +5,63%

### **Lạm phát duy trì ở mức thấp**

- CPI bình quân Quý 2 tăng 0,45% so với Quý trước và tăng 2,67% so với cùng kỳ 2020. Bình quân 6 tháng, CPI tăng 1,67% so với bình quân cùng kỳ 2020, vẫn được kiểm soát dưới mục tiêu 4% của Chính phủ đề ra.
- Nguyên nhân tác động đến chỉ số CPI chủ yếu là xu hướng tăng giá nguyên vật liệu và hàng hóa trên thế giới dẫn đến giá xăng dầu trong nước tăng 17,01%, giá gas tăng 16,51%.

### **Tăng trưởng tín dụng gấp đôi cùng kỳ 2020**

- Chính sách tiền tệ trong Quý 2 tiếp tục nhất quán theo hướng “nới lỏng” đã được Ngân hàng Nhà nước xuyên suốt từ thời điểm dịch Covid 19, kích hoạt lại nhu cầu tín dụng của nền kinh tế đạt mức tăng trưởng +5,47% so với cuối năm 2020. Mặc dù tốc độ này chưa quay lại mức bình quân của giai đoạn 2016-2019, mức tăng trưởng gấp đôi so với Quý 2 năm 2020 cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước phục hồi, cũng là động thái điều hành thận trọng của Ngân hàng Nhà nước trước các diễn biến tăng mạnh của giá cả hàng hóa.

### **Xuất nhập khẩu khởi sắc**

- Trong 6 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 316,73 tỷ USD, tăng 32,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu tăng 28,2%, nhập khẩu tăng 36,1%.
- Cán cân thương mại nhập siêu 1,47 tỷ USD chủ yếu đến từ khối doanh nghiệp trong nước với mức nhập siêu +67,7% so với cùng kỳ năm trước, trong khi khối doanh nghiệp FDI xuất siêu giảm 7,2% so với cùng kỳ năm trước.
- Động lực xuất khẩu trong 6 tháng đến từ tiến độ phục hồi kinh tế của các quốc gia đã tiêm chủng diện rộng và giá cả các mặt hàng chủ lực của Việt Nam tăng.

### **FDI giải ngân khả quan**

- Tổng vốn FDI đăng ký trong 6 tháng đạt gần 15,3 tỷ USD, giảm 2,6% so với Quý 2 năm 2020. Trong khi đó, nguồn vốn giải ngân đạt mức tăng trưởng 6,8% so với Quý 2 năm 2020 với 9,24 tỷ USD, tương đương mức thực hiện được trong 6 tháng đầu năm 2019.
- Dòng vốn FDI này được đánh giá là khả quan trong bối cảnh dịch bệnh và góp phần củng cố nguồn cung USD trong nước không còn quá dồi dào khi Việt Nam có mức thâm hụt thương mại nhẹ. Tỷ giá USD/VND liên ngân hàng nhìn chung đi ngang và giảm nhẹ 0,25% trong Quý 2.

### **Thị trường chứng khoán khởi sắc**

- VNIndex vượt ngưỡng 1.400 điểm, tăng trưởng 20,73% tính từ đầu năm, số lượng tài khoản mở mới tăng mạnh, dòng vốn vào các quỹ ETF tích cực.
- Sự hồi phục nền kinh tế nhanh chóng sau dịch cùng mặt bằng lãi suất thấp và sự tham gia mạnh mẽ của các nhà đầu tư cá nhân trong nước đã thúc đẩy chỉ số VNIndex tăng mạnh trong 6 tháng đầu năm 2021 với thanh khoản đột biến, khối lượng giao dịch bình quân đạt 865,4 triệu cổ phiếu/ phiên. Tính đến ngày 30/06/2021, chỉ số VNIndex đạt 1.408,55 điểm, tăng 27,6% so với cuối năm 2020. Đà tăng mạnh của nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng, chứng khoán, bất động sản và thép đóng góp chính cho sự tăng trưởng của chỉ số.

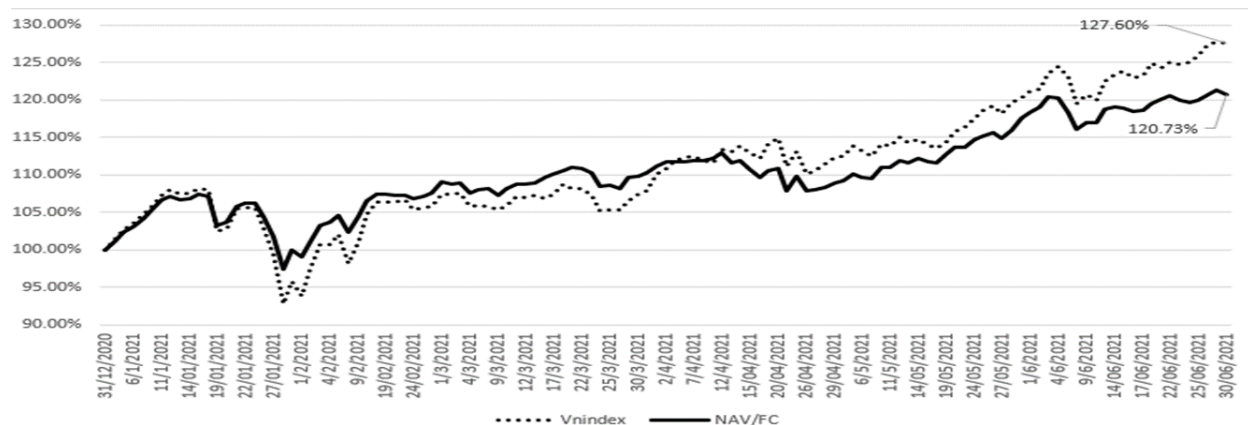
- Số lượng tài khoản nhà đầu tư trong nước mở mới đạt mức cao kỷ lục đạt 500.000 tài khoản, cao hơn 27,3% so với cả năm 2020. Trong 6 tháng đầu năm 2021, khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh với tổng lượng bán ròng hơn 29.875 tỷ đồng trên sàn HOSE.
- Trong 6 tháng đầu năm 2021, các quỹ chủ động bị rút ròng -185 triệu USD (cao hơn mức 110 triệu USD của cả năm 2020) nhưng các quỹ ETF lại hút ròng tới 590 triệu USD, cao gấp 2,6 lần lượng vốn ETF vào cả năm 2020, trong đó riêng quỹ Fubon là khoảng 340 triệu USD. Do đó, dòng vốn ngoại 6 tháng đầu năm vẫn +410 triệu USD.

#### IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ:

##### 4.1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	155,68%	2120,60%	32,94%
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	-115,32%	-2094,95%	21,98%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	40,37%	25,65%	54,92%
Tăng trưởng hàng năm(%) /1 đơn vị CCQ	40,37%	74,43%	91,94%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	N/A	N/A	N/A
Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A

- Biểu đồ tăng trưởng của Quỹ từ đầu năm 2021 tới ngày 30/06/2021



Giá trị tài sản ròng trên 1 đơn vị chứng chỉ quỹ VCAMBF tăng thấp hơn sự tăng trưởng của VNIndex.

- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chỉ tiêu	30/06/2021	31/03/2021	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	$3 = ((1) - (2)) / (2)$
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	103.482.821.810	93.254.998.471	10,97%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	15.491,92	14.067,83	10,12%

**4.2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 30/06/2021):**

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	107	107.911,95	1,62%
Từ 5.000 - 10.000	8	79.476,05	1,19%
Từ 10.000 đến 50.000	4	143.196,79	2,14%
Từ 50.000 đến 500.000	2	508.964,50	7,62%
Trên 500.000	1	5.840.244,34	87,43%
<b>Tổng cộng</b>	<b>122</b>	<b>6.679.793,63</b>	<b>100%</b>

**5. Chi phí ngậm và giảm giá**

Quỹ VCAMBF không có chi phí ngậm và chính sách giảm giá.

**V. Thông tin về triển vọng thị trường**

**Thị trường chứng khoán Quý 3 được dự báo đối diện với nhiều diễn biến khó lường đến từ các yếu tố sau**

- Thế giới
  - o Nền kinh tế các nước Châu Á có khả năng bị tác động tiêu cực bởi làn sóng Covid mới;
  - o Khả năng FED điều chỉnh kịch bản tăng lãi suất sớm hơn dưới áp lực lạm phát.
- Trong nước
  - o Triển vọng của nền kinh tế bị suy giảm do tác động của làn sóng Covid thứ 4 trực tiếp đến Hồ Chí Minh và các tỉnh vệ tinh, phụ thuộc lớn vào các biện pháp kiểm soát dịch bệnh và quá trình đạt được miễn dịch cộng đồng;
  - o Chính sách nới lỏng tiền tệ vẫn tiếp tục được duy trì trên quan điểm thận trọng nhằm hỗ trợ cho quá trình phục hồi nền kinh tế và kiểm soát lạm phát;
  - o Chỉ số VNIndex đã tăng trưởng 27,6% trong nửa đầu 2021, với mức P/E tiệm cận 19,x có thể xem là giai đoạn định giá rẻ đã qua đi. Dự địa tăng trưởng của thị trường trong nửa sau 2021 đã trở nên "hẹp" hơn và dòng tiền sẽ có mức độ phân hóa cao.

## VI. Thông tin khác

### 1. Nhân sự điều hành Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Phạm Hợp Phố (Phạm Pho Hop)	Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên Hội Đồng Quản Trị	<ul style="list-style-type: none"><li>Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.</li><li>Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ</li></ul>	<p>Ông Phố hiện là Tổng Giám Đốc của VCAM. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn, cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com...</p> <p>Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.</p>
Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám Đốc Quỹ	<ul style="list-style-type: none"><li>Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh</li><li>Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton, UK</li></ul>	<p>Gia nhập VCAM từ năm 2017, bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quỹ. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng, nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank, Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.</p>

### 2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Trần Phát Minh	Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ	<ul style="list-style-type: none"><li>Cử nhân ngành Tài chính kế toán doanh nghiệp trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh</li></ul>	<p>Ông Trần Phát Minh có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng. Ông đã đảm nhận những chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng TMCP Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Chứng khoán Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Kiên Long.</p>
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	<ul style="list-style-type: none"><li>Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney</li></ul>	<p>Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là</p>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)</li> </ul>	<p>Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998.</p>
Ông Huỳnh Richard Lê Minh	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Thương mại của Đại học Curtin University of Western Australia</li> <li>- Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Úc (Australian CPA)</li> </ul>	<p>Ông Huỳnh Richard Lê Minh có kinh nghiệm lâu năm trong ngành kiểm toán và quản trị chuyên nghiệp. Ông từng giữ chức vụ Giám đốc PriceWaterhouseCoopers Việt Nam và Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt</p>

### 3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phượng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng, Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội)</li> <li>- Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva (International University in Geneva), Thụy Sĩ.</li> </ul>	<p>Bà Nguyễn Thanh Phượng là thành viên sáng lập của VCAM và VCSC. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VCSC kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định), Bà Phượng được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị, Bà Phượng chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường.</p> <p>Bà Phượng từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ, một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, Bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding, một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.</p>
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney</li> <li>- Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ</li> </ul>	<p>Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998.</p>



		Odessa (Liên Xô cũ)	Kể từ năm 2002 Ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế, Đại Học Quốc Gia Tp HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV, Ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia)</li> <li>- Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia)</li> </ul>	<p>Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quỹ. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital, nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty.</p> <p>Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam, nơi ông lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.</p>
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard</li> <li>- Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern</li> <li>- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg School of Management – Hoa Kỳ</li> </ul>	<p>Ông Bảo hiện đang là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV), chuyên đầu tư vào các công ty thuộc lĩnh vực tiêu dùng, truyền thông và công nghệ kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, Ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam.</p> <p>Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, Ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam. Ông Henry giữ chức vụ điều hành của Tập đoàn VC, Công ty cổ phần Vật Giá, Công ty cổ phần Truyền thông trực tuyến VTC, Tập đoàn Công nghệ Vega, VinaPay và Công ty cổ phần Truyền thông Mặt Trời Vàng.</p>
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.</li> </ul>	Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu

		<p>– Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ</p>	<p>trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn, cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com...</p> <p>Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.</p>
--	--	---	--

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 07 năm 2021*

**GIÁM ĐỐC QUỸ**

**TRƯƠNG THỊ THANH NGỌC**